| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN YÊN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:55/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08/11/2018
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị T với anh B".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thiện
2. Ông Đào Xuân Hải

Thư ký Toà án bà Đoàn Thị Oanh - Cán bộ Tòa án ghi biên bản phiên toà.

Đại diện VKS tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 256/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc "tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên toà số 81/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Ngô Hà T - sinh năm 1997
Nơi cư trú: thôn Q, xã P, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

2. Bị đơn: anh Lương Văn B- sinh năm 1995
Nơi cư trú: thôn PĐ, xã P, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Ngô Hà T trình bày:

Chị và anh B kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Tân Yên. Sau khi kết hôn, chị về chung sống với anh B, tình cảm vợ chồng hạnh phúc. Đến giữa năm 2017, anh Bbắt đầu ham chơi, tụ tập rượu chè, không lo lắng công việc gia đình, thường xuyên đi chơi về khuya dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Bản thân chị cùng gia đình hai bên

nhiều lần tham gia khuyên nhủ nhưng anh B không thay đổi. Chị không chấp nhận được đã bỏ về nhà đẻ ở từ ngày 29/8/2018. Trong thời gian ly thân, anh B không có thái độ ân hận, cũng không gọi chị về. Đến nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng, không thể chung sống cùng anh B được nữa. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh B.

Về con chung: chị và anh B có một con chung là Lương Thuỷ Ti - sinh ngày 13/8/2017. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con cho chị là 2.000.000đồng/tháng.

Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác, công sức đóng góp: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, chị T không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con nữa. Các yêu cầu khác, chị giữ nguyên.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 01/10/2018, bị đơn là anh Lương Văn B trình bày:

Anh kết hôn với chị T năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh hay đi chơi về đêm. Vợ chồng tuy không cãi nhau, đánh nhau nhưng chị T không đồng ý với lối sinh hoạt của anh. Chị T và gia đình hai bên đã khuyên bảo anh nhiều lần để anh sửa chữa, bản thân anh cũng ít đi chơi hơn, nếu đi thì về sớm hơn. Tháng 8/2018, chị T mang con về nhà đẻ sinh sống, từ đó đến nay không quay lại nhà tôi nữa. Trong thời gian vợ chồng ly thân, sáng nào anh cũng đến đón con về nhà anh, đến tối lại đưa con về nhà chị T nhưng giữa hai vợ chồng không nói chuyện được với nhau vì chị T không tiếp chuyện. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn. Chị T yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý.

Về con chung: anh chị có 1 con chung là Lương Thuỷ Ti – sinh ngày 13/8/2017. Hiện nay cháu đang ở với mẹ. Nếu phải ly hôn thì anh cũng yêu cầu được nuôi con mà không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác và công sức đóng góp trong thời gian ở chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà: anh B vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Tân Yên phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đều thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn anh B có nơi cư trú tại thôn PĐ, xã P, huyện Tân Yên. Toà án nhân dân huyện Tân Yên thụ lý giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định. Tại phiên toà anh B vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên HĐXX xét xử vắng mặt anh B là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị T và anh B kết hôn năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PĐ, huyện Tân Yên nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Đến khoảng cuối năm 2017, đầu năm 2018 vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh B ham chơi không quan tâm cuộc sống gia đình. Mặc dù, chị T và gia đình hai bên đã khuyên nhủ nhưng anh B không sửa chữa khuyết điểm được. Tháng 8/2018, chị T đã về nhà đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân, anh chị không quan tâm nhau. Nay chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh B và yêu cầu ly hôn. Anh B xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và không đồng ý ly hôn nhưng anh không chịu sửa chữa khuyết điểm, anh vẫn ham chơi và không có thiện chí hoà giải đoàn tụ. Mặt khác, anh B cũng không có cách nào thay đổi lập trường yêu cầu ly hôn của chị T. HĐXX thấy, mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị T ly hôn anh B là phù hợp.

[3] Về con chung: anh chị có một con chung là Lương Thuỷ Ti – sinh ngày 13/8/2017. Khi ly hôn, anh chị đều đề nghị được trực tiếp nuôi con chung. Xét về điều kiện thì anh chị đều có điều kiện nuôi con nhưng hiện nay cháu Ti mới được hơn một tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ, hiện tại cháu cũng đang ở cùng chị T. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX giao cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là đúng quy định và đảm bảo cho sự sinh trưởng và phát triển của cháu. Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp, ruộng canh tác: chị T và anh B đều không đề nghị giải quyết nên Toà án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm .

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; khoản 3 Điều 81; khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Ngô Hà T được ly hôn anh Lương Văn B.

2. Về con chung: Giao cho chị Ngô  Hà T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lương Thuỷ Ti - sinh ngày 13/8/2017. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

Anh Lương Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

3. Về án phí: Chị Ngô Hà T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0002145 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- CCTHADS huyện Tân Yên;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thế Đăng**